

Số: 13/2022/QĐST-HNGĐ

TP. Cao Lãnh, ngày 21 tháng 02 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP**

Căn cứ Điều 397, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;  
Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi Nêu cứu hộ sơ Vệc dân sự thụ lý số 10/2022/TLST-HNGĐ, ngày 18 tháng 01 năm 2022 về Vệc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết Vệc dân sự:*

Anh Trần Trường V, sinh năm 1996;

Địa chỉ: Đường Ba Sao, ấp 4, xã Mỹ Tân, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Chị Trịnh Mộng N, sinh năm 1995;

Địa chỉ: Ấp Vĩnh Hiệp, xã Hòa Chánh, huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Trường V và chị Trịnh Mộng N tự nguyện kết hôn vào năm 2016, đăng ký kết hôn vào năm 2016 tại Ủy ban nhân dân xã Mỹ Tân, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp (giấy chứng nhận số 106/2016, ngày 07/10/2016) là hợp pháp. Nay các bên thừa nhận tình cảm không còn và thống nhất ly hôn là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định pháp luật nên chấp nhận.

[2] Về con chung: Anh Trần Trường V và chị Trịnh Mộng N thống nhất có 01 con chung tên Trần Ngọc Thiên Kim, sinh ngày 31/10/2016. Hiện nay con chung đang sống với chị N. Chị N được tiếp tục nuôi dưỡng con chung. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị N không yêu cầu, anh V không tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về tài sản chung: Anh Trần Trường V và chị Trịnh Mộng N thống nhất không có.

[4] Về nợ chung: Anh Trần Trường V và chị Trịnh Mộng N thống nhất

không có nợ ai và không cho ai nợ.

[5] Về lệ phí Tòa án: Anh Trần Trường V và chị Trịnh Mộng N tự nguyện chịu lệ phí dân sự sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Trường V và chị Trịnh Mộng N thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung, anh Trần Trường V và chị Trịnh Mộng N thống nhất có 01 con chung tên Trần Ngọc Thiên Kim, sinh ngày 31/10/2016. Hiện nay con chung đang sống với chị N. Chị N được tiếp tục nuôi dưỡng con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng Việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong Việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị N không yêu cầu, anh V không tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Không có.

**2. Lệ phí hôn nhân gia đình:** Anh Trần Trường V và chị Trịnh Mộng N tự nguyện chịu 300.000 đồng lệ phí hôn nhân - gia đình nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng anh V và chị N đã nộp tạm ứng lệ phí theo Biên lai thu số 0005402 ngày 17 tháng 01 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp. Anh V và chị N đã nộp xong tiền lệ phí.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND TPCL;
- Chi cục THADS TPCL;
- UBND xã Mỹ Tân, TPCL  
(Số 106, ngày 07/10/2016);
- Lưu: Hồ sơ Việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Phú Thọ**